TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HSST
Ngày 16 tháng 10 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền

Thẩm phán: Ông Hoàng Trung Thành

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Khiển

2. Ông Bùi Thế Anh

3. Bà Lèo Thị Chan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ **Mùa A S**, sinh năm: 1973 tại Bắc Yên, Sơn La; nơi ĐKHKTT: Bản S, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông: Mùa A Nvà bà: Giàng Thị D (Vàng Thị G), có vợ là Thào Thị D và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 18/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ **Thào A Ch**, sinh năm: 1974 tại M, Sơn La; nơi ĐKHKTT: Bản B, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông: Thào A S và bà: Mùa Thị C1(đều đã chết), có vợ là Mùa Thị C2 và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho các bị cáo**: Luật sư Trần Minh H, Đoàn Luật sư

tỉnh Sơn La, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Chị Thào Thị D; sinh năm: 1975; nơi ĐKNKTT: Bản S, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/4/2017, tại khu vực bản P, xã T, P, Sơn La, tổ công tác phòng PC47, PC67 phối hợp Công an huyện P phát hiện và bắt quả tang Mùa A S, Thào A Ch, đều trú tại: M, Sơn La đang vận chuyển trái phép chất ma túy trên xe máy có BKS 26B1 - 16145, vật chứng thu giữ là 03 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng (S, Ch khai là Hêrôin) cùng một số đồ vật khác có liên quan.

Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã cân tịnh, trích mẫu gửi giảm định xác định được 03 túi nilon thu giữ của Mùa A S, Thào A Ch có trọng lượng 156,7 gam, kết quả giám định là loại chất Hêrôin.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Ngày 02/9/2016, Mùa A S đi chơi chợ thị trấn huyện M thì gặp một người đàn ông giới thiệu tên Giàng A L (trú tại: xã P, huyện Tr, Yên Bái). Qua nói chuyện, L bảo S tìm mua ma túy mang bán cho L, S đồng ý và nói khi nào có ma túy sẽ thông báo sau, trước khi về hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc.

Ngày 06/4/2017, Giàng A L gọi điện thoại bảo S tìm mua 03 cây Hêrôin, giá tiền 15.000.000đ/cây mang sang huyện Trạm Tấu, Yên Bái để bán cho L, S đồng ý và hẹn khi nào có ma túy sẽ báo sau. Sau đó, S điều khiển xe máy đi đến khu vực bản Căng Ty, K vượt biên giới sang Lào để mua ma túy. S đến một lán nương thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu tên Ch2 (không quen biết), S hỏi mua ma túy của Ch2 03 cây Hêrôin với giá 30.000.000đ. S đưa cho Ch2 15.000.000đ và nói số tiền còn lại khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, Ch2 đồng ý. Sau khi mua được ma túy, S mang số ma túy trên đi theo đường cũ về nhà cất giấu (S không nói cho vợ, con biết).

Sau đó, S điện thoại cho L thông báo đã có 03 cây Hêrôin bán với giá 45.000.000đ và thống nhất 07/4/2017 S mang ma túy đến khu vực Trạm Tấu, Yên Bái để bán cho L. Khoảng 14h ngày 07/4/2017, S mang theo số ma túy trên đi xe máy BKS 26B1 – 161.45 đến nhà Mùa A Ch3 (con trai) ở cùng bản thì gặp Thào A Ch (bố vợ Ch3) ở bản B, T, M đang nghỉ ở nhà Ch3. S rủ Ch đi sang Tr, Yên Bái bán Hêrôin, sau khi bán được ma túy S sẽ cho Ch từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ, Ch đồng ý. Sau đó, S và Ch cùng nhau cất giấu 03 cây Hêrôin vào trong bầu lọc gió xe máy Honda BKS 26B1 – 161.45, rồi lắp lại như cũ (S và Ch không nói cho Ch3 biết việc mua bán và cất giấu ma túy). Khoảng 16h ngày 07/4/2017, S và Ch vận chuyển số ma túy trên từ bản S, K, M đến huyện Tr, Yên Bái để bán. Khi S và Ch đi đến khu vực bả P, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La thì

bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án: Mùa A S khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Ch2 (không quen biết) ở bên Lào, ngoài lời khai của S, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Đối với người đặt mua ma túy, S khai tên Giàng A L, trú tại: bản P, Tr, Yên Bái, cơ quan điều tra đã xác minh tại bản G, P, Tr, Yên Bái có đối tượng tên Giàng A L, sinh năm 1977 có địa chỉ như trên, cho Mùa A S nhận dạng (qua ảnh) có đặc điểm trùng khớp với đối tượng Giàng A L. Ngày 28/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Lệnh bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng A L nhưng L không có mặt ở địa phương. Do vậy, Cơ quan điều tra đã đưa đối tượng Giàng A L vào diện đối tượng quản lý nghiệp vụ để tiếp tục đấu tranh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 861/VKS-P1 ngày 28/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Mùa A S, Thào A Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mùa A S 20 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thào A Ch từ 16 đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Luật sư Trần Minh H bào chữa cho các bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình mở lượng khoan hồng cho các bị cáo khi lượng hình, và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho các bị cáo.

Bị cáo Mùa A S nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với bị cáo Thào A Ch khai rằng không biết việc bị cáo S rủ đi bán ma túy và không được hứa hẹn trả công, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, Luật sư, và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, ngày 07/4/2017 bị cáo cùng với Thào A Ch vận chuyển 156,7 gam loại chất Hêrôin từ Sơn La lên Yên Bái để bán kiếm lời, khi đi đến bản Pa, xã Tường

Tiến, huyện P, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo Thào A Ch không thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo khai rằng không được Mùa A S rủ mang ma túy đi bán ở Yên Bái và hứa cho từ 1 đến 2 triệu đồng như nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tuy nhiên, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/4/2017 tại bản P, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La đối với Mùa A S, Thào A Ch cùng vật chứng đã thu giữ là 03 túi nilon bên trong chứa cục bột màu trắng có trọng lượng 156,7 gam. Tại bản kết luận giám định số 418/KLMT ngày 12/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là loại chất Hêrôin.

- Lời khai của bị cáo Mùa A S và Thào A Ch tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo S tại phiên tòa về việc bị cáo S có rủ bị cáo Ch đi bán ma túy ở Yên Bái và việc cất giấu số ma túy trong bầu lọc gió xe máy.

- Lời khai của anh Lường Văn H, sinh năm: 1972, trú tại: Bản P, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La có mặt chứng kiến việc cơ quan điều tra bắt quả tang Mùa A S, Thào A Ch khi đang có hành vi vận chuyển trái phép ma túy.

Và tại phiên tòa, bị cáo Ch khai rằng tại cơ quan điều tra bị cáo không bị ép cung, mớm cung. Căn cứ vào kết quả điều tra, chứng cứ tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: ngày 07/4/2017, Mùa A S và Thào A Ch đã có hành vi vận chuyển trái phép 156,7 gam loại chất Hêrôin để bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo: Mùa A S, Thào A Ch đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo đều là người có nhận thức, biết được chất ma túy bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vì hám lợi vẫn cố ý cùng nhau thực hiện hành vi vận chuyển 156,7 gam loại chất Hêrôin để bán kiếm lời vi phạm tình tiết định khung hình phạt "*Hêrôin hoặc Côcain có trọng lương từ 100 gam trở lên*", quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, cuộc sống chủ yếu dựa vào nghề trồng trọt; hành vi đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo S thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo Thào A Ch không thừa nhận hành vi phạm tội, khai báo quanh co tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo và tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt nên cần vẫn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, bị cáo Thào A Ch tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Mùa

A S trong việc vận chuyển ma túy đi bán nên cần áp dụng Điều 53 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng vụ án:

- Đối với 150,7 gam loại chất Hêrôin còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 02 chiếc ví giả da không có giá trị sử dụng.

- Đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Mùa A S khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của các bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 giấy phép lái xe thu giữ bị cáo Thào A Ch, xét thấy đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo Ch không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX có BKS 26B1 - 16145 kèm 01 giấy đăng ký xe mang tên Lường Thị Th thu giữ khi bị bắt quả tang bị cáo Mùa A S là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định được, chiếc xe máy này là tài sản chung của gia đình bị cáo S, sau khi mua xe máy không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Bị cáo S sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội đồng sở hữu là chị Thào Thị D (vợ bị cáo S) không biết và không liên quan. Xét thấy, đây là tài sản có giá trị duy nhất trong gia đình và tại phiên tòa, chị Dia có ý kiến xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại trong gia đình là có căn cứ cần chấp nhận.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động cùng 50.000đ thu giữ của bị cáo Thào A Ch và 100.000đ thu giữ của bị cáo Mùa A S khi bắt quả tang, xác định được là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Mùa A S, Thào A Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1/ - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mùa A S 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thào A Ch 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung *(phạt tiền)* đối với các bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 150,7 gam loại chất Hêrôin được niêm phong trong 01 chiếc hộp vật chứng được dán bằng giấy trắng, có dòng kẻ màu đen và 02 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE Model L800, vỏ màu đen, đỏ IMEI có 04 số cuối 6244 kèm 01 sim trong máy (thu của bị cáo Mùa A S).

- Trả cho bị cáo Thào A Ch: 01 giấy phép lái xe mang tên Thào A Ch, có số 466940 do Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 03/02/2008.

- Trả cho chị Thào Thị D: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ, đen có BKS 26B1 – 16145, xe có số máy 6131188, số khung 204840, xe không hoạt động được, không có gương, chìa khóa, bên ngoài xe có nhiều vị trí trên phần nhựa bị xây xước và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lường Thị Thủy, BKS 26B1 – 161.45 có số 007420 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 13/8/2011.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 50.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT Model B6, vỏ màu trắng, đen 2 IMEI có 04 số cuối 4408, 9908 kèm 01 sim trong máy (thu của bị cáo Thào A Ch) và 100.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (thu của bị cáo Mùa A S).

3/ Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/10/2017)./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; NLQ; LS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tòng Thị Hiền